

Số: 764/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 13 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành
về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 về việc ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 67/TTr-SYT ngày 12/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn gồm các ông, bà có tên sau:

1. Ông Phạm Ngọc Thương, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban.
2. Phó Chủ tịch UBND tỉnh, phụ trách khối văn hóa - xã hội, Phó Trưởng ban Thường trực.
3. Giám đốc Sở Y tế, Phó Trưởng ban.
4. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Trưởng ban.
5. Giám đốc Sở Công Thương, Phó Trưởng ban.
6. Giám đốc Sở Tài chính, ủy viên.
7. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, ủy viên.
8. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, ủy viên.
9. Giám đốc Công an tỉnh, ủy viên.
10. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, ủy viên.

11. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, ủy viên.
12. Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tỉnh, ủy viên.
13. Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, ủy viên.
14. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, ủy viên.
15. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, ủy viên.
16. Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, ủy viên.
17. Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, ủy viên.
18. Bí thư Tỉnh đoàn, ủy viên.
19. Phó Giám đốc Sở Y tế, phụ trách lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, ủy viên.
20. Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn, ủy viên.
21. Mời Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, ủy viên.
22. Mời Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ủy viên.
23. Mời Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy, ủy viên.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh về những chủ trương, cơ chế, chính sách, giải pháp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn triển khai và kiểm tra việc thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; điều phối hoạt động giữa các sở, ban, ngành, các địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch về an toàn thực phẩm hàng năm và xử lý những vấn đề phát sinh trong hoạt động liên ngành. Trường hợp công tác an toàn thực phẩm có những diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân trên diện rộng, kịp thời kiến nghị, đề xuất với UBND tỉnh biện pháp xử lý.

3. Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các ngành, các cấp thực hiện chương trình, kế hoạch về vệ sinh an toàn thực phẩm; tổ chức sơ kết, tổng kết; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

Điều 3. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Lập Tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch về công tác an toàn thực phẩm.

2. Mời lãnh đạo các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố và đại diện cơ quan, tổ chức khác liên quan tham dự các cuộc họp, các buổi làm việc của Ban Chỉ đạo.

3. Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố và cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo

1. Giao Sở Y tế là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định của nhà nước.

2. Văn phòng thường trực của Ban Chỉ đạo đặt tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Sở Y tế.

3. Các văn bản do Trưởng ban ký ban hành sử dụng con dấu của UBND tỉnh; các văn bản khác do cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo ban hành sử dụng con dấu của Sở Y tế.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách tỉnh bảo đảm, bố trí trong kinh phí thường xuyên hàng năm của Sở Y tế.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 21/12/2013, Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 19/3/2015 và Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 15/3/2016 của UBND tỉnh.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo và các ông, bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- BCĐLNTW về VSATTP - Bộ Y tế;
- Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- PCVP UBND tỉnh,
các phòng CM, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KGVX (NTB).

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Thưởng